

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HSST
Ngày 28 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Xuân Phẫu

Ông Thái Thiên Lương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở UBND thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST – HS ngày 14/3/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T - Tên gọi khác: “Đỏ”; sinh ngày: 13/01/1987 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quyết T, sinh năm 1948; con bà Đoàn Thị V, sinh năm: 1949 hiện cả hai ông bà đang sinh sống và lao động tự do tại tổ dân phố L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình; có vợ: Trần Thị Thu H, sinh năm 1994 hiện đang buôn bán tại tổ dân phố L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình; con có 02 đứa con; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng và cho ăn học đến lớp 9/12 thì thôi học ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2015 xây dựng gia đình, sinh sống làm ăn cho đến ngày phạm tội. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình từ ngày 02/02/2019 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hữu Q – sinh năm 1980.

Trú tại: Tổ dân phố L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

Những người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Quang C - sinh năm 1956

Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

2. Ông Lê Văn L – sinh năm 1978; trú tại thôn T, xã Q, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

3. Ông Nguyễn văn T – sinh năm 1967; trú tại Khu phố 4, phường Đ, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Đinh Xuân L – sinh năm 1987; trú tại Tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/02/2019 Nguyễn Văn T trú tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình (là lái xe cho Công ty TNHH TM Lê Dũng Linh có trụ sở tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát Lào: Un - 2330 vận chuyển bò từ Thà Khếch Lào về Việt Nam. Khoảng 17 giờ cùng ngày T điều khiển xe ô tô đi qua cửa khẩu Quốc tế Cha Lo. Tại đây T dừng xe để ăn uống, sau đó T đi bộ dọc đường thì gặp một người đàn ông người Lào (biết nói tiếng Việt Nam) làm nghề lái xe Lào, T đi để hỏi mua ma túy và pháo. Người đàn ông đó đồng ý và bán cho T 149 viên ma túy(loại hồng phiến), trong đó có 148 viên nén hình tròn dạng thuốc Tân dược màu hồng, 01 viên nén dạng thuốc tân dược màu xanh với giá 10.000.000đ(mười triệu đồng); 10 hộp pháo và một cuộn pháo nổ với giá 7.000.000đ(bảy triệu đồng). Sau khi mua xong, T mang số pháo trên cất giấu ở nóc Cabin và trên thùng xe còn số ma túy T cất giấu ở dưới lót sàn trước ghế lái của xe. Khi T chuẩn bị điều khiển xe đi về thị xã Đ thì có anh Đinh Xuân L, anh Lê Văn L và anh Nguyễn Văn T đều trú tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình xin đi nhờ xe về nhà. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến địa phận tiểu khu 4, thị trấn Đ, huyện T thì bị Tổ công tác Công an huyện T, tỉnh Quảng Bình phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật. Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số: 205/GĐ-PC09 ngày 03/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 148 (một trăm bốn tám) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên mặt mỗi viên đều có chữ “WY” (mẫu ký hiệu A1) là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có tổng khối lượng là 13,728 (mười ba phẩy bảy trăm hai mươi tám)gam; 01(một) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh, trên mặt có chữ “WY” (mẫu ký hiệu A2), là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,088(không phẩy không tám tám) gam. Tổng khối lượng ma túy có tên gọi Methamphetamine(tại các mẫu ký hiệu A1 và A2) có tổng khối lượng là 13,816(mười ba phẩy tám một sáu) gam.

Tại bản kết luận giám định số: 206/PC09- GĐ ngày 03/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- 01(một) khối hình trụ tròn, đường kính 40cm, cao 6,8cm, bọc giấy đỏ, bên trong có nhiều vật hình trụ tròn liên kết với nhau thành tràng, có tổng khối lượng 3,8 (ba phẩy tám)kg – Ký hiệu A1.

- 05(năm) khối hình hộp, mỗi khối có kích thước (15x15x12)cm, vỏ giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, nhãn hiệu “DM”, mã ký hiệu“A0389”, trong mỗi hộp có 36(ba mươi sáu) vật hình trụ tròn vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 5,7(năm phẩy bảy) kg – Ký hiệu A2.

- 05(năm) khối hình hộp, mỗi khối có kích thước(25x14,5x14,5)cm, nhãn hiệu “CHONGKOL”, mỗi khối có 09(chín) vật hình trụ tròn vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 10,7(mười phẩy bảy) kg – Ký hiệu A3.

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1 là pháo nổ; các mẫu vật gửi giám định A2 và A3 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ(có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) có tổng khối lượng 20,2(hai mươi phẩy hai)kg.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã tạm giữ:

- 149(một trăm bốn chín) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có tổng khối lượng 13,816(mười ba phẩy tám một sáu)gam, quá trình giám định đã sử dụng hết 0,377(không phẩy ba trăm bảy mươi bảy)gam, lưu tại cơ quan giám định 0,575(không phẩy năm trăm bảy mươi lăm) gam, hoàn trả lại 12,864(mười hai phẩy tám trăm sáu mươi tư)gam Methamphetamine được niêm phong vào một phong bì (mẫu ký hiệu A1).

- 01(một) khối hình trụ tròn, bọc giấy đỏ, bên trong có nhiều vật hình trụ tròn liên kết với nhau thành tràng và 10(mười) khối hình hộp, mỗi khối có vật hình trụ tròn vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, được niêm phong trong 02(hai) thùng giấy cát tông có tổng khối lượng 20,2(hai mươi phẩy hai)kg. Quá trình giám định đã sử dụng hết 7,3(bảy phẩy ba)kg, hoàn trả lại 08(tám) hộp pháo có tổng khối lượng 12,9(mười hai phẩy chín)kg và (02) thùng giấy cát tông.

- 01(một) xe ô tô biển kiểm soát Un – 2330, nhãn hiệu ISUZU, màu sơn xanh, đỏ, số khung: 53000279; số máy: 1135075(xe đã qua sử dụng)

Ngày 18/02/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa trả lại cho anh Nguyễn Hữu Q là người đại diện hợp pháp cho Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Thương Mại Lê Dũng Linh, một xe ô tô biển kiểm soát Un – 2330, nhãn hiệu ISUZU, màu sơn xanh, đỏ, số khung: 53000279; số máy: 1135075.

Bản cáo trạng số: 16/CT – VKSTH – HS ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 7 năm đến 8 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép*”

chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Văn T từ 6 đến 9 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 7 năm 06 tháng đến 8 năm 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/02/2019. Về vật chứng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu và tiêu hủy.

- 08(tám) hộp pháo có khối lượng 12,9(mười hai phẩy chín) kg, được niêm phong trong 02(hai) thùng giấy cát tông.

- 12,864(mười hai phẩy tám sáu tư) gam ma túy có tên gọi Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ(hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người chứng kiến, người làm chứng và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của Nguyễn Văn T: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 01/02/2019 trên tuyến Quốc Lộ 12C thuộc địa phận tiêu khu 4, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình của Cơ quan Công an Huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, lời khai của những người chứng kiến, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như lời khai của Nguyễn Văn T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày

01/02/2019 Nguyễn Văn T trú tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình (là lái xe cho Công ty TNHH TM Lê Dũng Linh có trụ sở tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát Lào: Un - 2330 vận chuyển bò từ Thà Khéc Lào về Việt Nam. Khoảng 17 giờ cùng ngày T điều khiển xe ô tô đi qua cửa khẩu Quốc tế Cha Lo. Tại đây T dừng xe để ăn uống, sau đó T đi bộ dọc đường thì gặp một người đàn ông người Lào (biết nói tiếng Việt Nam) làm nghề lái xe Lào, T đi để hỏi mua ma túy và pháo. Người đàn ông đó đồng ý và bán cho T 149 viên ma túy (loại hồng phiến), trong đó có 148 viên nén hình tròn dạng thuốc Tân dược màu hồng, 01 viên nén dạng thuốc tân dược màu xanh với giá 10.000.000đ (mười triệu đồng); 10 hộp pháo và một cuộn pháo nổ với giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Sau khi mua xong, T mang số pháo trên cất dấu ở nóc Cabin và trên thùng xe còn số ma túy T cất dấu ở dưới lót sàn trước ghế lái của xe. Khi T chuẩn bị điều khiển xe đi về thị xã Đ thì có anh Đinh Xuân L, anh Lê Văn L và anh Nguyễn Văn T đều trú tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình xin đi nhờ xe về nhà. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến địa phận tiểu khu 4, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình thì bị tổ công tác của Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số: 205/GĐ - PC09 ngày 03/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 148 (một trăm bốn tám) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên mặt mỗi viên đều có chữ “WY” (mẫu ký hiệu A1) là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có tổng khối lượng là 13,728 (mười ba phẩy bảy trăm hai mươi tám) gam; 01 (một) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh, trên mặt có chữ “WY” (mẫu ký hiệu A2), là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,088 (không phẩy không tám tám) gam. Tổng khối lượng ma túy có tên gọi Methamphetamine (tại các mẫu ký hiệu A1 và A2) có tổng khối lượng là 13,816 (mười ba phẩy tám một sáu) gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 206/PC09(GĐ) ngày 03/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- 01 (một) khối hình trụ tròn, đường kính 40cm, cao 6,8cm, bọc giấy đỏ, bên trong có nhiều vật hình trụ tròn liên kết với nhau thành tràng, có tổng khối lượng 3,8 (ba phẩy tám) kg – Ký hiệu A1.

- 05 (năm) khối hình hộp, mỗi khối có kích thước (15x15x12)cm, vỏ giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, nhãn hiệu “DM”, mã ký hiệu “A0389”, trong mỗi hộp có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ tròn vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 5,7 (năm phẩy bảy) kg – Ký hiệu A2.

- 05 (năm) khối hình hộp, mỗi khối có kích thước (25x14,5x14,5)cm, nhãn hiệu “CHONGKOL”, mỗi khối có 09 (chín) vật hình trụ tròn vỏ giấy, liên kết với nhau bằng dây ngòi, tổng khối lượng 10,7 (mười phẩy bảy) kg – Ký hiệu A3.

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1 là pháo nổ; các mẫu vật gửi giám định A2 và A3 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) có tổng khối lượng 20,2 (hai mươi phẩy hai) kg.

Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 BLHS năm

2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đúng như nội dung bản cáo trạng số: 16/CT - VKSTH- HS ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại ma túy và hàng cấm là pháo nổ nhằm phục vụ nhu cầu của bản thân, hành vi đó là nguy hiểm đối với xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250, điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo đối với từng tội và áp dụng Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để cộng hình phạt chung của cả hai tội thành hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người phạm tội đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, có mẹ là bà Đoàn Thị V đã tham gia chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì do đó Hội đồng xét xử thấy cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo có thời gian, điều kiện cải tạo và sửa chữa lỗi lầm của mình như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ hợp lý. Về nguồn gốc ma túy và pháo: Nguyễn Văn T đã mua của một người đàn ông ở Lào tại cửa khẩu Quốc tế Cha Lo, huyện M, tỉnh Quảng Bình không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đó nên quá trình điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ 148 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng và 01 viên nén dạng thuốc tân dược màu xanh. Tổng số là 149 viên có tổng khối lượng là 13,728 gam (Mười ba phẩy bảy hai tám gam) là ma túy có tên gọi Methamphetamine. Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,377(không phẩy ba bảy bảy)gam, lưu tại cơ quan giám định 0,575(không phẩy năm trăm bảy mươi lăm)gam còn lại 12,864(mười hai phẩy tám sáu tư) gam được niêm phong vào một phong bì. 08(tám) hộp pháo có khối lượng 12,9(mười hai phẩy chín)kg, được niêm phong trong 02(hai) thùng giấy cát tông. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm vận chuyển và không có giá trị sử dụng do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy. Còn chiếc xe ô tô biển kiểm soát Un – 2330, nhãn hiệu ISUZU, màu sơn xanh, đỏ, số khung: 53000279; số máy: 1135075. Quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu chiếc xe ô tô này là của Công ty TNHHTM Lê Dũng Linh do bà Nguyễn Thị Đoàn P làm giám đốc

thuê Nguyễn Văn T lái xe cho Công ty trong khi vận chuyển hàng có chở kèm hàng cấm nhưng Công ty không biết nên ngày 18/02/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Hữu Q là người được bà Nguyễn Thị Đoan P ủy quyền đã nhận lại xe ô tô và không bị hư hỏng gì. Quá trình điều tra không yêu cầu gì và tại phiên tòa vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và tội “*Vận chuyển hàng cấm*”

1. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”

2. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 07 (bảy) năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (02/02/2019).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quyết định của Hội đồng xét xử.

4. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu và tiêu hủy.

- 08(tám) hộp pháo có khối lượng 12,9(mười hai phẩy chín)kg, được niêm phong trong 02(hai) thùng giấy cát tông.

- 12,864(mười hai phẩy tám sáu tư)gam ma túy có tên gọi Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì.

Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2019 giữa Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày (28/3/2019) đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Riêng anh Nguyễn Hữu Q kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ tại UBND phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo.
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Dân